

Số: 08 /BC-CT

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 03 năm 2020

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Năm báo cáo: Năm 2019

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.
- Tên tiếng Anh: Ha Tinh Water Supply Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HAWASU. JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh số: 3000101973
- Vốn điều lệ: 204.008.930.000 đồng .
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 204.008.930.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở: Số 01 đường Nguyễn Hoàng Từ, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điện thoại: (84-39) 3685 868
- Fax: (84-39) 3886 680
- Website: [www.capnuochatinh.vn](http://www.capnuochatinh.vn)
- Email: [capnuochatinh@gmail.com](mailto:capnuochatinh@gmail.com)
- Mã cổ phiếu: HTW

- Logo Công ty:



#### Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tiền thân là Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh thành lập theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Công ty là doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, tại thành phố Hà Tĩnh và địa bàn 9 huyện thị trong tỉnh bao gồm: Đức Thọ, Can Lộc, Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, Hương Khê, Hương Sơn, Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Thị xã Kỳ Anh.

Năm 2015 thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp và chuyển đổi doanh nghiệp, Công ty đã triển khai thực hiện thành công việc cổ phần hóa doanh nghiệp và đổi tên thành Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh. Sau cổ phần hóa công ty đã phát huy tính chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn nên vẫn đảm bảo sản xuất kinh doanh, cung cấp nước sạch cho địa bàn toàn tỉnh. Cùng sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện của các cơ quan ban ngành và UBND tỉnh

Hà Tĩnh, hiện nay Công ty có 13 nhà máy sản xuất nước sạch với tổng công suất: 73.350 m<sup>3</sup>/ngày đêm, đang phục vụ cấp nước sạch cho 78.276 hộ khách hàng trên địa bàn tỉnh và duy trì, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho 469 cán bộ công nhân viên.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### 2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất và kinh doanh nước sạch; kiểm định đồng hồ đo nước sạch
- Thi công xây dựng, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp, thoát nước

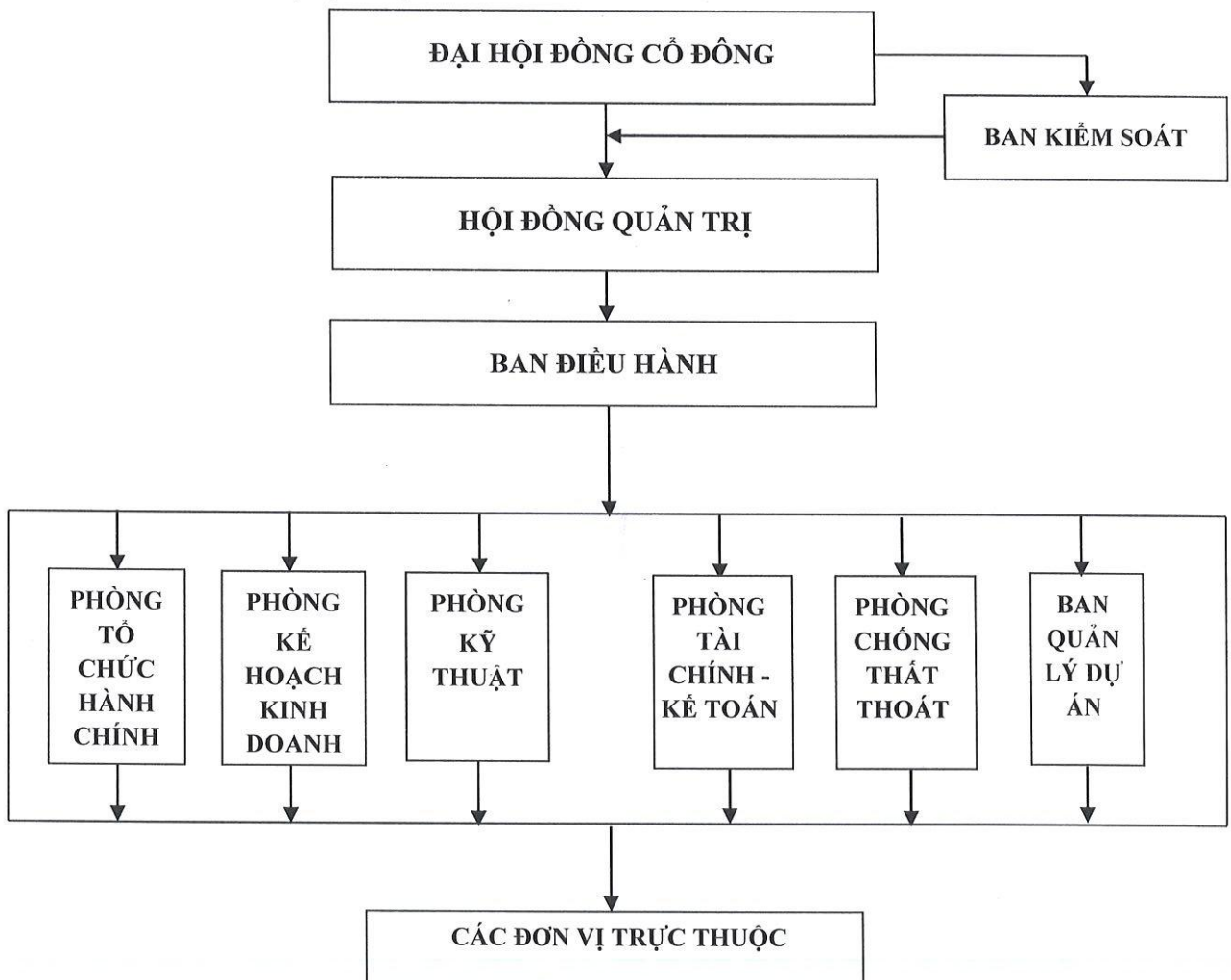
### \* Ngành nghề kinh doanh khác:

- Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước và xây dựng
- Tư vấn lập dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế thi công, Thẩm tra thiết kế dự toán, giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước và xây dựng dân dụng;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp
- Sản xuất, kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai, đá lạnh

### 2.2. Địa bàn kinh doanh: Khu vực thành phố Hà Tĩnh và các huyện trong tỉnh Hà Tĩnh.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

## 4. Định hướng phát triển:

### 4.1. Mục tiêu kế hoạch năm 2020

- Thực hiện thành công thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020;

- Xây dựng Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

- Đảm bảo cấp nước an toàn, chất lượng và liên tục cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ cho các khách hàng sử dụng nước.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả trong công tác chống thất thu, thất thoát, phấn đấu năm 2020 hạ tỷ lệ thất thoát xuống dưới 23%.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tốt, sức cạnh tranh cao.

- Xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh giỏi.

- Xây dựng doanh nghiệp thành một đơn vị đi đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích và dân sinh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ nhân viên.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty.

- Đóng góp cho ngân sách nhà nước và xã hội.

#### 4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục tập trung vào các giải pháp để thực hiện và mang lại hiệu quả trong công tác giảm thất thoát, phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát đến năm 2021 về mức 20%.

- Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành và mở rộng mạng lưới cấp nước.

- Tìm kiếm nguồn vốn mở rộng, nâng cấp hệ thống cấp nước TP. Hà Tĩnh GD3 lên đến 75.000 m<sup>3</sup>/ngđ, hệ thống cấp nước Hồng Lĩnh lên 15.000 m<sup>3</sup>/ngđ.

- Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn công ty.

#### 4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện tốt công tác giảm thất thoát nước góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đáp ứng nhu cầu nước sạch của các hộ khách hàng và chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.

- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### 5. Các rủi ro:

#### 5.1. Rủi ro về kinh tế

- Sản phẩm chủ lực của công ty là nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, an sinh xã hội, giá bán sản phẩm do nhà nước điều tiết và quyết định, do đó công ty không được phép tự chủ trong điều chỉnh giá.

- Hệ thống mạng cấp nước của các chi nhánh các huyện đã cũ và hỏng nhiều do đó dẫn đến tỷ lệ thất thoát cao.

- Việc cải tạo, đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước và đề án chống thất thoát đòi hỏi phải có nguồn kinh phí lớn, do đó việc tìm kiếm các nguồn vốn đầu tư gặp nhiều khó khăn.

### 5.2. Rủi ro về đặc thù

Đối với công ty cấp nước, rủi ro đặc thù phổ biến là rủi ro thất thoát nước trong quản lý và kinh doanh nước. Nước rò rỉ được phân theo 2 loại:

- Hữu hình là thất thoát dễ thấy như nước rò rỉ, chảy tràn lên mặt đất.

- Vô hình là nước chảy ngầm dưới lòng đất, chảy vào hệ thống cống thoát nước...

Hiện nay công ty đang đầu tư và ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong công tác quản lý hệ thống cấp nước nhằm giảm thiểu thất thoát nước như hệ thống GIS; SCADA.

### 5.3. Rủi ro khác

Công ty có thể gặp các rủi ro khác như lũ lụt, hạn hán, thiên tai làm ảnh hưởng đến chất lượng và sản lượng nước.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

- Kết quả hoạt động sản xuất trong năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ so với (%)	
						2018	KH
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	78.276	85.187	84.629	108,1	99,34
2	Tổng số lao động	Người	486	486	486	100	100
	- Trong đó LĐ SX nước	Người	426	425	425	99,76	100
3	Năng suất lao động	m <sup>3</sup>	32.523	34.557	35.509	109,18	102,75
4	TNBQ người LĐ	Tr.đ/ng/th	7,1	7,28	7,5	105,6	103
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m <sup>3</sup>	13.854,9	14.687	15.091,4	108,9	102,8
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	29,7	26	25,7	Giảm 4%	Giảm 0.3%
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	122.723,8	129.892	142.122	115,8	109,4
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.đ	112.067	117.425	122.748.8	109,5	104,5
	- Hoạt động khác		10.656,8	12.467	19.373.2	181,8	155,4
8	Lợi nhuận	Tr.đ	5.069,6	3.700	9.251,6	182,4	250
9	Nợ ngân sách	Tr.đ	10.308,1	10.830	12.999.5	126,1	120

- Năm 2019, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2019 là 15.091.388 m<sup>3</sup> tăng 102,8% so với kế hoạch (14.687.000 m<sup>3</sup>) và tăng trưởng so với năm 2018 là 108,9%. Năm 2019 là năm ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của nhiều đơn vị trong công ty, sản lượng phần lớn các đơn vị đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Riêng đối với CNCN Hồng Lĩnh mặc dù sản lượng đạt và vượt kế hoạch nhưng thực tế vẫn chưa được như mong muốn, nguyên nhân do nguồn nước thô của hồ Thiên Tượng và hồ Khe Dọc cạn kiệt vào đợt nắng nóng kéo dài buộc đơn vị

phải điều tiết cung cấp nước theo giờ. Năm nay, sản lượng nước thương phẩm đạt cao vì một số yếu tố như sau:

+ Thời tiết năm 2019 cơ bản thuận lợi nắng nhiều, mưa ít.

+ Phát triển khách hàng tăng trưởng tốt, bên cạnh đó một số khu nhà ở/căn hộ (như Vinhomes New Center, Winhouse, Nhà ở xã hội...) và một số doanh nghiệp đi vào hoạt động.

- Doanh thu năm 2019 là 142.122 triệu đồng, tăng 109,4% so với kế hoạch và tăng 115,8% so với năm 2018;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 122.748,8 triệu đồng tăng 104,5% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2018 là 109,5%. Doanh thu năm 2019 tăng trưởng cao nhờ sự tăng trưởng về sản lượng và sự điều chỉnh tăng giá bán nước sạch cho CNCN Kỳ Anh, khu kinh tế Cửa khẩu Cầu treo.

+ Doanh thu hoạt động khác đạt 19.373,2 triệu đồng tăng 155,4% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2018 là 181,8%;

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát, thất thu là nhiệm vụ trọng tâm. Ngay từ đầu năm Giám đốc Công ty đã ban hành Quyết định số 292/QĐ-CT.KHKD về việc phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa, chống thất thoát; giao chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ giảm thất thoát cho các Chi nhánh; ban hành Quy chế giao khoán về chỉ tiêu thất thoát nước; tập trung dịch chuyển đồng hồ ra ngoài hàng rào, thay thế các tuyến ống kém chất lượng; đồng thời công ty đẩy mạnh việc thực Quyết định 2147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Mặc dù tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm xuống 25,7%, giảm 0,3% so với KH, và giảm 4% so với năm 2018. Đặc biệt một số Chi nhánh giảm mạnh so với 2018 như: CNCN Hương Khê giảm 9,18%, CNCN Thành phố giảm 4,78%, CNCN Kỳ Anh giảm 4,1%, CNCN Cẩm Xuyên giảm 3,16%...

- Lợi nhuận thực hiện năm 2019 tăng cao so với năm 2018. Nguyên nhân nhờ sự tăng trưởng về sản lượng và sự điều chỉnh tăng giá bán nước sạch cho CNCN Kỳ Anh, khu kinh tế Cửa khẩu Cầu treo và Ban lãnh đạo công ty chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tăng năng suất lao động, tiết giảm các chi phí.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, lương và thu nhập ổn định.

## 1. Tổ chức và nhân sự:

### 1.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Ngọc Vinh	Giám đốc
2	Phạm Quang Sơn	Phó Giám đốc
3	Trần Văn Hóa	Phó Giám đốc
4	Trần Thị Kim Oanh	Kế toán trưởng

#### 1.1.1 Giám đốc Công ty: Ông Võ Ngọc Vinh .

Họ và tên: **VÕ NGỌC VINH**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/02/1971

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số nhà 02, ngõ 14, đường Nguyễn Huy Tự, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
 CMND số: 184126996 Ngày cấp: 12/03/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng – Chuyên ngành Cấp thoát nước  
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1991 – 12/2003	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Cán bộ
01/2004 – 02/2009	Công ty Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
03/2009 – 03/2011	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Giám đốc
04/2011 – 12/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty kiêm GD BQL DA
01/2012 – 10/2013	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc công ty
11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 7.542.277 cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền : 7.534.277 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 8.000 cổ phần

#### 1.1.2. Phó Giám đốc Công ty: Ông Phạm Quang Sơn

Họ và tên: **PHẠM QUANG SƠN**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 20/02/1964  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Địa chỉ thường trú: Khối phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh  
 CMND số: 183956152 Cấp ngày 25/06/2009 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
 Trình độ văn hóa: 10/10  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí  
 Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 – 12/1989	Nông trường Thạch Ngọc	Cán bộ kỹ thuật
1/1990 – 12/1996	Công ty thủy nông Kẻ Gõ	Tổ trưởng
1/1997 – 9/1998	Công ty đường Linh Cảm	Cán bộ kỹ thuật

10/1998 – 12/1998	Công ty đường Linh Cảm	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
01/1999 – 9/2000	Công ty đường Linh Cảm	Trưởng phòng Kỹ thuật
10/2000 – 12/2003	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Cán bộ kỹ thuật
01/2004 – 5/2008	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
6/2008 – 3/2011	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Trưởng phòng Kỹ thuật
4/2011 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm PGĐ

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần

+ Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần

+ Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

### 1.1.3. Phó Giám đốc Công ty: Ông Trần Văn Hóa

Họ và tên: **TRẦN VĂN HÓA**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 08/04/1974

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Khối phố 7, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183311235 Ngày cấp: 01/12/1999 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2003 – 10/2013	Công ty Điện lực Hà Tĩnh	Nhân viên
11/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Phó Giám đốc
6/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Phó GD

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần

+ Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần

+ Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

### 1.1.4. Kế toán trưởng Công ty: Bà Trần Thị Kim Oanh

Họ và tên: **TRẦN THỊ KIM OANH**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1964  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: Khối số 6, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
CMND số: 184226738 Ngày cấp: 04/01/2013 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1981 – 12/1993	Công ty Xây dựng số 7 Nghệ An	Kế toán
01/1994 – 10/2000	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Phó trưởng phòng Kế toán
11/2000 – 6/2010	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Kế toán trưởng
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
6/2015 – 10/2019	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
10/2019 đến nay	Đã nghỉ hưu	

- Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 3.773.137 Cổ phần
- + Số lượng cổ phần do Nhà nước ủy quyền: 3.767.137 cổ phần
- + Cổ phần cá nhân nắm giữ: 6.000 cổ phần

## 2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2019, Ban điều hành có thay đổi về nhân sự Kế toán trưởng do bà Trần Thị Kim Oanh nghỉ hưu từ ngày 01/11/2019, do đó công ty đã bổ nhiệm ông Hà Huy Hoàng phó trưởng phòng Kế toán giữ chức vụ phụ trách kế toán công ty.

## 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty:

Tổng số lao động năm 2019 là 486 người, trong đó lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên tại Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là 469 người.

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.

Người lao động trong công ty được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2019:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án công trình cấp nước xã Đức Lâm
- Dự án công trình cấp nước xã Xuân Mỹ
- Dự án thay đường ống thép Xã Kỳ Hà; Kỳ Trinh thị xã Kỳ Anh
- Dự án công trình cấp nước xã Kỳ Hà

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có các công ty con liên kết



#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	535.315.308.395	490.424.772.507	91,6
Doanh thu thuần	122.723.810.002	137.913.512.563	112,3
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.039.618.100	9.227.865.108	183,1
Lợi nhuận khác	30.021.368	23.775.910	79,2
Lợi nhuận trước thuế	5.069.639.468	9.251.641.018	182,5
Lợi nhuận sau thuế	4.697.313.295	8.503.181.296	181
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,244	0,379	155,3
+ Hệ số thanh toán nhanh $\frac{\text{TS ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,206	0,333	161,6
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,629	0,584	92,8
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,69	1,40	82,8
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	8,21	9,13	111,2
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,22	0,28	127,3
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,038	0,062	163,2
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,023	0,042	182,6
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0087	0,0174	200

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,041	0,067	163,4

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh: 20.400.893 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 20.400.893 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

### b) Cơ cấu cổ đông:

Tính đến ngày 31/12/2019 Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh có 368 cổ đông

- Phân loại theo tỷ lệ sở hữu:
  - + Cổ đông lớn: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
  - + Cổ đông nhỏ: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo tổ chức/cá nhân:
  - + Cổ đông tổ chức: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
  - + Cổ đông cá nhân: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.
- Phân loại theo khu vực, địa lý:
  - + Cổ đông trong nước: 368 cổ đông, sở hữu 20.400.893 cổ phần chiếm 100% vốn điều lệ.
  - + Cổ đông nước ngoài: Không có
- Phân loại theo thành phần kinh tế:
  - + Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông, sở hữu 19.536.993 cổ phần chiếm 95,77% vốn điều lệ.
  - + Cổ đông khác: 367 cổ đông, sở hữu 863.900 cổ phần chiếm 4,23% vốn điều lệ.

### c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2019 Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2019 công ty không có sự mua bán, giao dịch về cổ phiếu quỹ

### e) Các chứng khoán khác:

Năm 2019 công ty chưa phát hành chứng khoán khác.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất nước sạch trong năm bao gồm:
  - Nước thô: 20.564.000 m<sup>3</sup>
  - Clor: 593 Tr.đ
  - PAC: 313 Tr.đ
  - Vôi: 62 Tr.đ
  - Phèn: 480 Tr.đ
  - Sô đa: 326 Tr.đ

- Gia ven: 52 Tr.đ
- Muối hạt: 0 Tr.đ
- Các hóa chất khác: 287 Tr.đ

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không

#### 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng: 9.176 Tr.đ

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Năm 2019 Công ty đã lắp đặt biến tần cho một số thiết bị động lực để sử dụng năng lượng có hiệu quả và hợp lý hơn, đồng thời thay thế các loại bóng đèn đang sử dụng bằng bóng đèn tiết kiệm năng lượng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); Không

#### 6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nước thô dùng để xử lý và sản xuất nước sạch thương phẩm: 20.564.000 m<sup>3</sup>

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Trong quá trình hoạt động, SXKD công ty luôn chú trọng công tác xả thải, công tác bảo vệ môi trường. Công ty đã xây dựng áp dụng và đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO 14001:2015.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số Lao động năm 2019: 486 người
- Thu nhập bình quân: 7,7 Tr.đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trong những năm qua Công ty luôn quan tâm đến chính sách, chế độ cho người lao động, các chế độ của người lao động như khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hộ lao động, các chế độ nghỉ Lễ, Tết, ốm đau, thai sản: Người lao động được nghỉ theo quy định của pháp luật. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo ra động lực khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công ty cũng thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và thực hiện bình xét, xếp loại lao động hàng tháng để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hàng năm, Công ty thực hiện tổng kết và tuyên

đương, khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất và đóng góp nhiều cho Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh là thu hút người lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất sản phẩm và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn phù hợp, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tinh thần tập thể cao. Các cán bộ quản lý phải có bằng cấp và kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý lãnh đạo nhóm.

Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi cán bộ công nhân viên và luôn hết sức tạo điều kiện để họ có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố cho sự phát triển, hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Trong nhiều năm qua công ty luôn chú trọng công tác an sinh xã hội, tham gia đóng góp với các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2019, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2019 là 15.091.388 m<sup>3</sup> tăng 102,8% so với kế hoạch (14.687.000 m<sup>3</sup>) và tăng trưởng so với năm 2018 là 108,9%. Năm 2019 là năm ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của nhiều đơn vị trong công ty, sản lượng phần lớn các đơn vị đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Riêng đối với CNCN Hồng Lĩnh mặc dù sản lượng đạt và vượt kế hoạch nhưng thực tế vẫn chưa được như mong muốn, nguyên nhân do nguồn nước thô của hồ Thiên Tượng và hồ Khe Dọc cạn kiệt vào đợt nắng nóng kéo dài buộc đơn vị phải điều tiết cung cấp nước theo giờ. Năm nay, sản lượng nước thương phẩm đạt cao vì một số yếu tố như sau:

+ Thời tiết năm 2019 cơ bản thuận lợi nắng nhiều, mưa ít.

+ Phát triển khách hàng tăng trưởng tốt, bên cạnh đó một số khu nhà ở/căn hộ (như Vinhomes New Center, Winhouse, Nhà ở xã hội...) và một số doanh nghiệp đi vào hoạt động.

- Doanh thu năm 2019 là 142.122 triệu đồng, tăng 109,4% so với kế hoạch và tăng 115,8% so với năm 2018;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 122.748,8 triệu đồng tăng 104,5% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2018 là 109,5%. Doanh thu năm 2019 tăng trưởng cao nhờ sự tăng trưởng về sản lượng và sự điều chỉnh tăng giá bán nước sạch cho CNCN Kỳ Anh, khu kinh tế Cửa khẩu Cầu treo.

+ Doanh thu hoạt động khác đạt 19.373,2 triệu đồng tăng 155,4% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2018 là 181,8%;

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát, thất thu là nhiệm vụ trọng tâm. Ngay từ đầu năm Giám đốc Công ty đã ban hành Quyết định số 292/QĐ-CT.KHKD về việc phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa, chống thất thoát; giao chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ giảm thất thoát cho các Chi nhánh; ban hành Quy chế giao khoán về chỉ tiêu thất thoát nước; tập trung dịch chuyển đồng hồ ra ngoài hàng rào, thay thế các tuyến ống kém chất lượng; đồng thời công ty đẩy mạnh việc thực Quyết định 2147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Mặc dù tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm xuống 25,7%, giảm 0,3% so với KH, và giảm 4% so với năm 2018. Đặc biệt một số Chi nhánh giảm mạnh so với 2018 như: CNCN Hương Khê giảm 9,18%, CNCN Thành phố giảm 4,78%, CNCN Kỳ Anh giảm 4,1%, CNCN Cẩm Xuyên giảm 3,16%...

- Lợi nhuận thực hiện năm 2019 tăng cao so với năm 2018. Nguyên nhân nhờ sự tăng trưởng về sản lượng và sự điều chỉnh tăng giá bán nước sạch cho CNCN Kỳ Anh, khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo và Ban lãnh đạo công ty chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tăng năng suất lao động, tiết giảm các chi phí.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Chế độ và chính sách cho người lao động toàn công ty được cải thiện tăng lên rõ rệt. Về chế độ tiền lương được thanh toán đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước. Đặc biệt không có người lao động nào phải nghỉ do không có việc làm, người lao động được công ty đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, người lao động được khám sức khoẻ định kỳ theo chế độ quy định.

- **Những tiên bộ công ty đạt được**

Duy trì cấp nước ổn định, đảm bảo chất lượng cho khách hàng

Tỷ lệ thất thoát năm 2019: 25,7%

Ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ trong công tác quản lý cũng như sản xuất. Giúp cho công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng hiện đại, có chiều sâu và hiệu quả cao. (các phần mềm tin học và nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm đảm bảo tốt trong công tác sản xuất và cấp nước an toàn).

## **2. Tình hình tài chính**

### **a. Tình hình tài sản:**

Tổng giá trị tài sản năm 2019 giảm so với năm 2018 do công ty điều chỉnh giảm giá trị tài sản nhận bàn giao thời điểm 30/11/2017 của Trung tâm Cấp nước khu kinh tế tỉnh theo Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

### **b. Tình hình nợ phải trả:**

- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,379
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,333
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0,584
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu:	1,40

Qua các số liệu trên ta thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo toàn vốn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Năm 2019 công ty đã ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý như Văn phòng điện tử, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý khách hàng...Nâng cấp Website của công ty để khách hàng dễ dàng tra cứu các thông tin của công ty và thủ tục lắp đặt nước.

Tiếp tục xây dựng, cải tiến và áp dụng các quy trình vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ban hành các quy chế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo cơ chế thuận lợi trong việc thực hiện nhanh các yêu cầu của khách hàng như lắp đặt, sửa chữa... Ban hành quy định về xử lý trách nhiệm trong công tác chống thất thu, thất thoát, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên trong việc chống thất thu, thất thoát nước sạch.

#### 4. Kế hoạch phát triển năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m <sup>3</sup>	16.074
2	Số khách hàng SD nước máy	Hộ	90.849
3	Tỷ lệ thất thoát BQ	%	23
4	Doanh thu thuần	Tr.đ	147.890
	- Trong đó DT tiền nước	Tr.đ	133.125
5	Lợi nhuận	Tr.đ	4.000
6	Nộp ngân sách	Tr.đ	13.500
7	TNBQ người LĐ	Tr.đ/ng/th	7,95

#### 5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2019 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tổ chức SXKD nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo toàn công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức để cơ bản hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty. Kết quả giám sát cho thấy Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định, an toàn và bền vững của công ty.

##### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020:

Năm 2020 được dự báo tình hình SXKD vẫn còn rất nhiều khó khăn, để hoàn thành nhiệm vụ năm 2020, công ty sẽ phải rất nỗ lực phấn đấu và phải có những giải pháp thực hiện rất cụ thể, phù hợp với đặc điểm của công ty. Hội đồng quản trị đưa ra một số giải pháp chung như sau:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức hoạt động SXKD.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ CBCNV, người lao động trên cơ sở giữ gìn những giá trị cốt lõi. Tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân lực lành nghề và có năng lực chuyên môn cao, đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh, hiểu biết pháp luật, đoàn kết.

- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị:

#### 1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc
2	Phạm Quang Sơn	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
3	Trần Văn Hóa	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
4	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
5	Nguyễn Hữu Hạnh	Thành viên HĐQT - Chủ tịch CĐ

#### 1.1.1 Ông Võ Ngọc Vinh: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.1.1 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

#### 1.1.2 Ông Phạm Quang Sơn: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.1.2 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

#### 1.1.3 Ông Trần Văn Hóa: Thành viên HĐQT - Phó giám đốc

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.2.3 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

#### 1.1.4 Bà Trần Thị Kim Oanh: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch đã trình bày tại Mục 1.2.4 (Phần Ban điều hành) nêu trên.

#### 1.2.5 Ông Nguyễn Hữu Hạnh – Thành viên HĐQT - Chủ tịch Công đoàn

Họ và tên: NGUYỄN HỮU HẠNH  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 25/12/1961  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: Khối phố 2, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
CMND số: 183244884 Ngày cấp: 12/04/2013 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/1983 – 5/1992	LHXD Thủy lợi KV 2 – Bộ Thủy lợi	Cán bộ vật tư
6/1992 – 12/1998	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Công nhân
01/1999 – 12/1999	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Tổ trưởng
01/2000 – 12/2003	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Phó giám đốc Xí nghiệp trực thuộc

		công ty
01/2004 – 6/2010	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc công ty
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Trưởng phòng Tổ chức Lao động
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên HĐQT kiêm trưởng phòng TCHC

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Công đoàn

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 4.000 cổ phần

Số lượng cổ phần đại diện cho UBND Tỉnh Hà Tĩnh: 0 cổ phần

Cổ phần cá nhân nắm giữ: 4.000 cổ phần

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2019 Hội đồng quản trị đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động của công ty, phát huy tối đa nội lực, chỉ đạo Ban điều hành mở rộng hoạt động, ngành nghề tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện cơ bản là đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao. Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế quản lý nội bộ trong hoạt động quản trị. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, các thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị, hành động vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019 HĐQT đã có 17 phiên họp định kỳ và hội ý nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Ngoài ra HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, các thành viên tham gia đầy đủ và mời Ban kiểm soát tham dự. Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên tham dự, đảm bảo chất lượng, nội dung.

**2. Ban kiểm soát.**

**2.1 Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm:**

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Thanh Hải	Trưởng BKS	6/3	100%	
2	Ông Nguyễn Chí Kiên	Thành viên BKS	3/3	50%	Miễn nhiệm từ tháng 6/2019 do



STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự họp
					<i>hết nhiệm kỳ</i>
3	Ông Đặng Hữu Lân	Thành viên BKS	3/3	50%	<i>Miễn nhiệm từ tháng 6/2019 do hết nhiệm kỳ</i>
4	Ông Trần Đức Thắng	Thành viên BKS	3/3	50%	<i>ĐHĐCĐ bầu nhiệm kỳ mới từ tháng 6/2019</i>
5	Ông Nguyễn Thế Hiệp	Thành viên BKS	3/3	50%	<i>ĐHĐCĐ bầu nhiệm kỳ mới từ tháng 6/2019</i>

### 2.1.1 Bà Trần Thị Thanh Hải – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: **TRẦN THỊ THANH HẢI**  
Giới tính: Nữ  
Ngày tháng năm sinh: 16/05/1967  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: Xóm Tân Tiến, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh  
CMND số: 183014690 Ngày cấp: 22/01/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1989 – 9/1992	Trường kinh tế Nghệ An	Nhân viên
10/1992 – 12/1997	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/1998 – 12/1998	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế hoạch
01/1999 – 6/2007	Công ty cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên kế toán
01/2009 – 12/2013	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Kế toán
7/2010 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Kiểm soát viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Trưởng ban Kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 4000 cổ phần

### 2.2.2 Ông Nguyễn Chí Kiên, thành viên BKS

Họ và tên: **NGUYỄN CHÍ KIÊN**  
Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/12/1987  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: SN 51, đường Huy Cận, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
CMND số: 183580019 cấp ngày 06/07/2009 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 – 2011	Sở Tài nguyên – Môi trường Hà Tĩnh	Nhân viên
8/2011 – 2/2013	BQL Dự án cấp nước Hà Tĩnh giai đoạn 2	Chuyên viên
03/2013 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Nhân viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên BKS kiêm nhân viên BQLDA

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

### 2.1.2. Ông Đặng Hữu Lân – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: ĐẶNG HỮU LÂN

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 24/08/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Xã Thạch Lâm, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183580349 Ngày cấp: 23/07/2004 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/2012 – 5/2015	Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh	Nhân viên
6/2015 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Thành viên BKS kiêm NV BQLDA

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

### 2.1.3. Ông Trần Đức Thắng – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: TRẦN ĐỨC THẮNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 17/9/1970  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: KP 6, phường Trần Phú, tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
CMND số: 183891049 Ngày cấp: 13/8/2008 Nơi cấp: Hà Tĩnh  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1988 – 11/1991	Nhà máy dệt kim Hoàng Thị Loan	Công nhân
12/1991 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

#### **2.1.4. Ông Nguyễn Thế Hiệp – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên: **NGUYỄN THẾ HIỆP**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/4/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: KP 6, phường Bắc Hà, tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CMND số: 183585747 Ngày cấp: 14/11/2011 Nơi cấp: Hà Tĩnh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước

Quá trình công tác:

Từ tháng/năm đến tháng/năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2011 đến nay	Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh	Nhân viên

Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Tổng số lượng cổ phần do cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phần

#### **b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

BKS nhận định HĐQT và Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong năm 2018 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành cụ thể như sau:

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông đối với HĐQT và Ban điều hành công ty. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đã tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019.

BKS nhận định HĐQT và Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong năm 2019 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công ty trong khuôn khổ pháp lý hiện hành cụ thể như sau:

Năm 2019 HĐQT, ban điều công ty đã ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh từ phó trưởng phòng, chánh phó giám đốc các chi nhánh theo đúng trình tự

và quy trình, tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của người lao động theo từng chi nhánh để làm cơ sở đánh giá cán bộ.

HDQT, Ban điều hành chỉ đạo các phòng, ban liên quan sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế như quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý tài chính, quy chế khoán được thông qua và biểu quyết tại hội nghị người lao động năm 2019.

Về công tác tổ chức, năm 2019 do đồng chí Trần Thị Kim Oanh kế toán trưởng nghỉ hưu theo chế độ; HDQT còn 04 đồng chí, người nắm giữ phần vốn nhà nước còn 03 đồng chí; 20% phần vốn nhà nước đồng chí kế toán trưởng nắm giữ được thống nhất tại cuộc họp HDQT ngày 20/11/2019 giao cho hai đồng chí phó giám đốc nắm giữ mỗi người tăng thêm 10% phần vốn nhà nước.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành và họp giao ban đã thảo luận thống nhất các giải pháp nhằm điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kết quả SXKD năm 2019 vượt chỉ tiêu kế hoạch xấp xỉ 3%, trích nộp ngân sách tăng 19,6% so với kế hoạch tính giao, lợi nhuận sau thuế 9,6 tỷ đồng tăng 5,9 tỷ đồng so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về công tác thoái vốn: Thực hiện Quyết định 1232 của Thủ Tướng Chính phủ về công tác thoái vốn nhà nước với tỷ lệ 49%. Nhưng trong quá trình thực hiện việc đánh giá tài sản nhận bàn giao từ Trung tâm cấp nước khu kinh tế tỉnh gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, do từ một đơn vị sự nghiệp có thu sáp nhập vào công ty cổ phần dẫn đến tiến độ chậm so với kế hoạch. Căn cứ công văn số 5185/STC-TCDN ngày 24/12/2019 của Sở Tài Chính, HDQT đã chỉ đạo phòng Tài chính kế toán hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tài chính tham mưu và trình UBND tỉnh phê duyệt.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng lương của HDQT, Trưởng ban KS chuyên trách năm 2019: 1.266,4 Triệu đồng
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2019: 195,2 Triệu đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Năm 2019 công ty không phát sinh giao dịch của cổ đông nội bộ.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

- Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA
- Địa chỉ: Phòng 1301 – Chung cư tháp đôi Dầu khí, Số 7 Đường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0383 848 810                      Fax: 0383 560 040

Ý kiến kiểm toán:

- Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- **Vấn đề nhân mạnh:** Chúng tôi lưu ý người đọc tới thuyết minh số 18 ở Thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, giá trị vốn chủ sở hữu của Trung tâm Cấp nước Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh bàn giao cho công ty được xác định theo Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh là 148.389.512.281 đồng nhưng đang được ghi

nhận ở khoản mục phải trả ngắn hạn khác do công ty đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị điều chỉnh tăng quy mô và cơ cấu vốn điều lệ.

Chúng tôi cũng lưu ý người đọc tới thuyết minh số 19 ở Thuyết minh báo cáo tài chính: Lợi nhuận năm 2019 của công ty sau khi trừ phần lỗ lũy kế các năm trước đã được công ty tạm phân phối 90% vào quỹ khen thưởng phúc lợi chờ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề nêu trên.

## **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính đã kiểm toán được nộp cho UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải đầy đủ tại Website: [www.capnuochatinh.vn](http://www.capnuochatinh.vn).

### ***Nơi nhận:***

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT,



**Võ Ngọc Vinh**